

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 14 – ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2026/HS-ST

Ngày: 06-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 - ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Khánh Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Vui

Bà Trần Xuân Đạm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 - Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Giang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 – Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Tuấn A, sinh năm 1994 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp V, xã L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Ngô Thị T; có vợ tên Nguyễn Thị Hương T (đã ly hôn); bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 07/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại quyết định số 14/2018/QĐ-TA.

- Ngày 22/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xử 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 57/2016/HS-ST.

- Ngày 29/3/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xử 01 năm tù về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có tại bản án số 20/2021/HS-ST

- Ngày 14/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại quyết định số 25/2022/QĐ-TA đến ngày 29/8/2024 chấp hành xong.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/8/2025 đến ngày 29/8/2025 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 19/8/2025, Trần Tuấn A đón xe khách đi một mình xuống khu vực Cầu T thuộc phường A, tỉnh Đồng Nai chơi. Tại đây, Tuấn A gặp 01 người đàn ông tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) và hỏi mua ma túy loại heroin để nhằm mục đích sử dụng thì người tên C đồng ý bán. Lúc này, Tuấn A đưa cho người tên C số tiền 180.000 đồng và mua được 01 đoạn ống hút bằng nhựa, màu trắng được hàn kín 02 đầu, bên trong chứa ma túy loại heroin. Sau khi mua được ma túy, Tuấn A cất giấu vào trong túi quần bên trái và đi bộ đến khu vực vòng xoay của phường B để đón xe khách về cầu C thuộc xã L, tỉnh Đồng Nai nhằm tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đến cầu C, Tuấn A xuống xe rồi đi bộ vào bãi đất trống thuộc ấp H, xã L, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, Tuấn A lấy trong người ra 01 bộ xilanh kim tiêm đã chuẩn bị từ trước, lấy đoạn ống hút bên trong có chứa ma túy và đổ ma túy vào trong xilanh, lấy nước rót vào trong xilanh để sử dụng ma túy bằng cách tiêm chích vào ven tay trái. Sử dụng xong, Tuấn A cất xilanh kim tiêm vào trong người. Lúc này, do có vụ việc phải giải quyết tại Tòa án nhân dân khu vực 14 – Đồng Nai nên Tuấn A được vợ là Nguyễn Thị Hương T điều khiển xe mô tô đến đón. Sau khi giải quyết vụ việc tại Tòa án xong, Tuấn A gọi điện thoại cho người bạn tên Lê Văn Đ đến chở Tuấn A về nhà trọ tại phường C, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 00 giờ 15 ngày 20/8/2025, Đ điều khiển xe mô tô chở Tuấn A từ nhà trọ quay trở về xã L, tỉnh Đồng Nai. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu phố I, phường C, tỉnh Đồng Nai thì bị lực lượng Công an phường C kiểm tra phát hiện trong túi áo bên phải của Tuấn A có cất giấu 01 xilanh kim tiêm Tuấn A đã sử dụng ma túy trước đó nên đưa về trụ sở để làm việc. Sau đó, Công an phường C đã bàn giao vụ việc cho Công an xã L để xử lý theo thẩm quyền.

Qua xác minh xác định được, ngày 29/08/2024, Trần Tuấn A chấp hành xong Quyết định áp dụng cai nghiện bắt buộc của TAND huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước (Nay là TAND khu vực 14 – Đồng Nai) và trở về địa phương tại ấp V, xã L, tỉnh Đồng Nai sinh sống. Ngày 19/9/2024, UBND xã L (nay là xã L) ra Quyết định số 265/QĐ-UBND về việc quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú đối với Trần Tuấn A trong thời hạn 02 năm, từ ngày 18/9/2024 đến ngày 18/9/2026.

Căn cứ kết luận giám định số: 1757/KL-KTHS ngày 28/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu nước tiểu của Trần Tuấn A được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine, Heroin và sản phẩm chuyển hóa của M, H1.

Tang vật thu giữ: 01 xilanh kim tiêm đã qua sử dụng

- Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKSKV14 ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Tuấn

A về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025).

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, không có ý kiến gì về xử lý vật chứng

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Tuấn A phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”

+ Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025, xử phạt bị cáo 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

+ Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 xi lanh kiêm tìm đã qua

+ Về Trách nhiệm dân sự: Vụ án không phát sinh vấn đề dân sự nên không đề nghị xem xét.

Bị cáo đồng ý với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 và không tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai, bị cáo ăn năn hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Xét tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phiếu xét nghiệm cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với kết luận giám định, kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 15 giờ 00 ngày 19/8/2025, tại khu vực bãi đất trống thuộc ấp H, xã L, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Trần Tuấn A là đối tượng thuộc diện đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú với thời hạn 02 năm (từ ngày 18/9/2024 đến ngày 18/9/2026 theo Quyết định số 265/QĐ-UBND ngày 19/9/2024 của UBND xã L, nay là xã L, tỉnh Đồng Nai) đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 20/8/2025, Tuấn A bị Công an phường C, tỉnh Đồng Nai phát hiện, bắt giữ và bàn giao cho Công an xã L, tỉnh Đồng Nai xử lý theo thẩm quyền.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Tuấn A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025). Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 14 - Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Tuấn A về tội “Sử

dụng trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, đi ngược lại đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc đấu tranh phòng ngừa các tội phạm về ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương và là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bị cáo là người đã thành niên và hoàn toàn nhận thức được hành vi sử dụng trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, bị nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn có hành vi sử dụng ma túy trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Do đó hành vi vi phạm của bị cáo cần phải nghiêm trị.

[4] Về nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo xác định bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên về nhân thân bị cáo có 02 lần bị kết án đã được xóa án tích, cụ thể ngày 22/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xử 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 57/2016/HSST. Ngày 29/3/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xử 01 năm tù về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo bản án số 20/2021/HSST. Ngoài ra có 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, cụ thể: Ngày 07/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo quyết định số 14/2018/QĐ-TA. Ngày 14/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo quyết định số 25/2022/QĐ-TA.

Bị cáo không lấy các bản án, quyết định trước đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để dằn dũa, giáo dục bị cáo và đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 xilanh kim tiêm đã qua sử dụng là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét đề nghị của kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự, nhân thân của bị cáo và về xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên C là người bán ma túy cho bị cáo, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân lại lịch nên không có cơ sở xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025)
- Khoản 2 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn A phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Tuấn A 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/8/2025.

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số NK2026/12 ngày 06/01/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 14 – Đồng Nai)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Tuấn A phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 14 - Đồng Nai;
- Phòng HSNC CA tỉnh Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai
(Phòng THADS khu vực 14 - Đồng Nai);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Duyên

